

Số: 67/TB-PHĐHLN-TCKT

Đồng Nai, ngày 9 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc chi khen thưởng điển hình sinh viên tiên tiến đạt thành tích xuất sắc học kỳ 1 năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-PHĐHLN-SV, ngày 26/5/2026 của Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai về việc Khen thưởng điển hình sinh viên tiên tiến đạt thành tích xuất sắc học kỳ 1 năm học 2025 – 2026.

Phân hiệu Trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai thông báo đến các sinh viên khen thưởng điển hình sinh viên tiên tiến đạt thành tích xuất sắc học kỳ 1 năm học 2025 – 2026, cụ thể như sau:

- Hình thức chi trả:

Chi trả bằng tiền mặt: tại Phòng 111 – Liên hệ Cô Hằng (SĐT: 0373.603.292), Nhà thư viện (Nhà A1) vào các ngày trong tuần: Buổi sáng từ 8h00 đến 11h30; Buổi chiều từ 14h00 đến 16h30.

(Danh sách khen thưởng kèm theo)

- Thời gian chi trả: Từ ngày 28/5/2026 đến hết ngày 03/6/2026.

Lưu ý: Sinh viên khi đến nhận tiền phải mang theo Thẻ sinh viên hoặc Căn cước công dân (CCCD) để đối chiếu.

Nhà trường đề nghị các Khoa chuyên môn, GVCN/Cố vấn học tập thông báo đến các sinh viên có tên trong danh sách khen thưởng để đến Phòng Tài chính kế toán nhận tiền đúng thời gian quy định.

Rất mong được sự phối hợp của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Khoa chuyên môn;
- GVCN/CVHT;
- Website PH;
- Lưu: VT, TCKT.

TL. GIÁM ĐỐC
TP. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN



Đỗ Thị Thắm

PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐH LÂM NGHIỆP

Phòng Tài chính kế toán

**DANH SÁCH CHI KHEN THƯỞNG ĐIỂN HÌNH SINH VIÊN TIÊN TIẾN
ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026**

*(Kèm theo Thông báo số: 67./TB-PHĐHLN-TCKT ngày 27 tháng 5 năm 2026
của Giám đốc Phân hiệu trường Đại học Lâm nghiệp tại tỉnh Đồng Nai)*

| STT | Mã số | Họ | Tên | Lớp | Danh hiệu | Số tiền | Ký nhận (Ký ghi rõ họ và tên) |
|-----------|-----------------------|-------------------|-------|------------------|-------------|-------------------|----------------------------------|
| I | Khoa CN&KT | | | | | 1.200.000 | |
| 1 | 237480104020 | Nguyễn Văn | Quốc | K68_HTTT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 2 | 237480104015 | Đỗ Thị Tố | Trinh | K68_HTTT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 3 | 237480104031 | Kiều Việt | Hung | K68_HTTT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 4 | 237580108001 | Nguyễn Lan | Anh | K68_TKNT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 5 | 257480104001 | Phan Vũ Trâm | Anh | K70_HTTT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 6 | 257580108005 | Bùi Ngọc | Hương | K70_TKNT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| II | Khoa Kinh tế | | | | | 10.000.000 | |
| 1 | 227340301028 | Trương Quỳnh | Như | K67_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 2 | 227340101011 | Phan Thị | Hương | K67_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 3 | 227340101017 | Trần Thị Quỳnh | Nhung | K67_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 4 | 227340101005 | Trần Thanh | Đông | K67_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 5 | 227340101038 | Đinh Thị Thu | Kiều | K67_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 6 | 227340101027 | Mai Ngọc | Vượng | K67_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 7 | 237340301033 | Trần Bích | Ngọc | K68_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 8 | 237340301052 | Nguyễn Anh | Thư | K68_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 9 | 237510605002 | Trần Thị Thùy | Dương | K68_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 10 | 237510605009 | Huỳnh Ngọc Bảo | Thu | K68_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 11 | 237340101021 | Nguyễn Thị Cẩm | Tiên | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 12 | 237340101029 | Nguyễn Thị Thanh | Lương | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 13 | 237340101043 | Nông Thị Cẩm | Ly | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 14 | 237340101024 | Nguyễn Hoàng Thảo | Uyên | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 15 | 237340101037 | Nguyễn Thủy | Tiên | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 16 | 237340101038 | Đỗ Quỳnh | Hoa | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 17 | 237549001003 | Nguyễn Hoài | Ân | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 18 | 237340101005 | Nguyễn Thị Cẩm | Hà | K68_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 19 | 237340201005 | Trần Trần Đông | Nghi | K68_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 20 | 247340301039 | Nguyễn Nhi Thục | Quyên | K69_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 21 | 247340301005 | Nguyễn Thị Xuân | Mai | K69_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 22 | 247510605034 | Trương Thanh | Trà | K69_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |



| STT | Mã số | Họ | Tên | Lớp | Danh hiệu | Số tiền | Ký nhận (Ký ghi rõ họ và tên) |
|------------|----------------------|-------------------|-------|-------------------|-------------|------------------|----------------------------------|
| 23 | 247510605019 | Hồ Mỹ | Dung | K69_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 24 | 247810103013 | Nguyễn Thị Thanh | Quyền | K69_QTDVDL&LH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 25 | 247810103012 | Đỗ Mai Hồng | Nhung | K69_QTDVDL&LH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 26 | 247340101014 | Lê Huyền | Trần | K69_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 27 | 247340101023 | Nguyễn Vũ Thiên | Phúc | K69_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 28 | 247340101005 | Lê Nhật | Hào | K69_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 29 | 247340301017 | Phan Lê Xuân | Linh | K69_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 30 | 247340201006 | Trần Đăng | Khoa | K69_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 31 | 247340201025 | Đình Dạ | Thảo | K69_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 32 | 247340201009 | Ngô Thanh | Duy | K69_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 33 | 257340301056 | Vi Thị Như | Quỳnh | K70_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 34 | 257340301033 | Lê Minh | Tuấn | K70_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 35 | 257340301008 | Nguyễn Tấn | Hiếu | K70_KT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 36 | 257340101008 | Nguyễn Văn | Danh | K70_QTKD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 37 | 257340201025 | Nguyễn Hoàng | Quý | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 38 | 257340201012 | Trần Ngọc Phương | Quỳnh | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 39 | 257340201006 | Lê Phạm Thị Kim | Ngân | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 40 | 257340201015 | Nguyễn Thị Ánh | Thư | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 41 | 257510605076 | Nguyễn Thị Phương | Uyên | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 42 | 257340201024 | Phan Thanh | Vân | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 43 | 257340201028 | Phạm Dương Phương | An | K70_TCNH | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 44 | 257510605010 | Nguyễn Tuấn | Đạt | K70A_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 45 | 257510605058 | Dương Như | Uyên | K70A_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 46 | 257510605026 | Lê Trúc | Ly | K70A_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 47 | 257510605007 | Lê Thị Khánh | Chi | K70A_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 48 | 257510605084 | Lê Thị Thu | Hoài | K70B_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 49 | 257510605024 | Phạm Thị Ngọc | Linh | K70B_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 50 | 257510605061 | Phạm Thị Như | Ý | K70B_Logictis&CCU | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| III | Khoa Lâm học | | | | | 800.000 | |
| 1 | 237850103025 | Hồng Ngọc Thủy | Tiên | K68_QLDD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 2 | 237850103011 | Võ Nguyễn Bảo | Ly | K68_QLDD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 3 | 247850103027 | Nguyễn Quang | Thanh | K69_QLDD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 4 | 257850103015 | Nguyễn Tấn | Sáng | K70_QLDD | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| IV | Khoa Nông học | | | | | 8.200.000 | |
| 1 | 227620112001 | Đào Công | Danh | K67_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 2 | 227420201004 | Trần Thị | Hương | K67_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |

| STT | Mã số | Họ | Tên | Lớp | Danh hiệu | Số tiền | Ký nhận (Ký ghi rõ họ và tên) |
|-----|--------------|------------------|--------|----------|-------------|---------|----------------------------------|
| 3 | 227620112008 | Huỳnh Hoàng | Phúc | K67_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 4 | 227620110003 | Nguyễn Đức | Phúc | K67_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 5 | 227640101009 | Trần Phạm Quang | Đạt | K67A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 6 | 227640101012 | Huỳnh Dương Như | Đoan | K67A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 7 | 227640101028 | Phạm Thị Hồng | Khoán | K67B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 8 | 227640101021 | Nguyễn Đức | Hoà | K67B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 9 | 227640101068 | Trần Gia | Huy | K67B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 10 | 227640101006 | Trần Y | Bình | K67B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 11 | 227640101074 | Nguyễn Lâm Ngọc | Châu | K67B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 12 | 227640101071 | Nguyễn Thị Hồng | Loan | K67B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 13 | 237620112018 | Nguyễn Trung | Kiên | K68_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 14 | 237620112012 | Phạm Hoàng Minh | Hiếu | K68_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 15 | 237620112001 | Lý Bình | Chiều | K68_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 16 | 237640101102 | Nguyễn Vũ Phương | Thùy | K68A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 17 | 237640101098 | Tiêu Ngọc Như | Quỳnh | K68A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 18 | 237640101071 | Phạm Thị Diễm | Quỳnh | K68A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 19 | 237640101083 | Trần Đan | Duy | K68B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 20 | 237640101082 | Viên Trúc | Quỳnh | K68B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 21 | 237640101078 | Nguyễn Thành | Đô | K68B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 22 | 237640101090 | Lê Hoàng Minh | Nhật | K68B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 23 | 237640101066 | Trần Thị Kim | Ngân | K68B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 24 | 247620112001 | Trần Minh | Cảnh | K69_BVTV | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 25 | 247620110006 | Nguyễn Thị Ngọc | Ánh | K69_KHCT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 26 | 247640101065 | Bùi Tấn | Dũng | K69A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 27 | 247640101092 | Nguyễn Hải | My | K69A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 28 | 247640101077 | Nguyễn Phúc Như | Ý | K69A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 29 | 247640101099 | Đặng Đàm Vân | Anh | K69A_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 30 | 247640101057 | Đàm Kim | Phụng | K69B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 31 | 247640101088 | Nguyễn Nhật | An | K69B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 32 | 247640101089 | Nguyễn Viết | Sang | K69B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 33 | 247640101082 | Nguyễn Thị Quỳnh | Như | K69B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 34 | 257640101114 | Trần Thị Hồng | Nguyệt | K70B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 35 | 257640101092 | Nguyễn Văn | Phong | K70B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 36 | 257640101110 | Nguyễn Thị Minh | Vân | K70B_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 37 | 257640101066 | Nguyễn Đức | Cường | K70C_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 38 | 257640101048 | Nguyễn Tuấn Minh | Thành | K70C_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |



| STT | Mã số | Họ | Tên | Lớp | Danh hiệu | Số tiền | Ký nhận (Ký ghi rõ họ và tên) |
|------------|-----------------------|------------------|--------|-------------|-------------|-------------------|----------------------------------|
| 39 | 257640101111 | Đặng Thị Hồng | Vân | K70C_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 40 | 257640101041 | Mai Phan Thanh | Phương | K70C_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 41 | 257640101102 | Lê Ngọc Thanh | Thúy | K70C_TY | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| V | Khoa TN&MT | | | | | 3.000.000 | |
| 1 | 227850101013 | Đặng Anh | Hào | K67_QLTN&MT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 2 | 227850101014 | Chông Nhật | Quang | K67_QLTN&MT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 3 | 227620211017 | Lê Thị Bích | Nhung | K67_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 4 | 227620211009 | Lê Hoàng Quỳnh | Hương | K67_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 5 | 237850101009 | Nguyễn Hải | Nam | K68_QLTN&MT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 6 | 237850101008 | Lương Thị | Hương | K68_QLTN&MT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 7 | 237620211018 | Lê Ngọc | Trang | K68_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 8 | 237620211026 | Trần Khã | Duy | K68_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 9 | 237620211007 | Nguyễn Minh | Huy | K68_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 10 | 237620211015 | Nguyễn Thị Kiều | Trang | K68_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 11 | 237620211011 | Nguyễn Văn | Thắng | K68_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 12 | 247620211051 | Nguyễn Thanh | Tùng | K69_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 13 | 247620211041 | Nguyễn Hà | Tây | K69_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 14 | 257850101016 | Nguyễn Lâm Khánh | Tường | K70_QLTN&MT | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 15 | 257620211034 | Trần Thị Hương | Mơ | K70_QLTNR | SV Xuất sắc | 200.000 | |
| 116 | Tổng | | | | | 23.200.000 | |

(Số tiền bằng chữ : Hai mươi ba triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn.)